

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày 10/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Hương;

Bà Đàm Thu Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thiện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Trần Ngọc Thanh T**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 02/9/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường L, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T và bà Phạm Thị Th; bị cáo có chồng và 02 con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/02/2024; có mặt.

2. **Võ Hồng Văn H**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 30/10/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: đường T, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hùng S và bà Phùng Thúy B; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/02/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 09/02/2024 tại trước số 119/66 Lý Nam Đế, Phường 7, Quận 11, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma Túy, Công an Quận 11 phối hợp Công an Phường 7, Quận 11 tiến hành kiểm tra Trần Ngọc Thanh T và Võ Hồng Văn H. Qua kiểm tra phát hiện T đang cầm trên tay 01 gói nylon

đen, bên trong có 42 viên nhộng, 03 vỏ bao nylon màu xanh chứa 03 viên nén, 03 vỏ bao nylon màu đen chứa 03 viên nén; 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy nên tạm giữ tất cả và đưa T và H về Công an Phường 7, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy: T và H dương tính với ma túy. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị can T tại số 119/66 Lý Nam Đế, Phường 7, Quận 11 thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số 2465/KL-KTHS ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- Gói nylon chứa tinh thể là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3753g loại Methamphetamine thu giữ trong người của T tại thời điểm bắt quả tang.

- Gói nylon chứa 42 viên nhộng (bên trong có chất bột màu vàng) có khối lượng 14,3070g; Gói nylon chứa 03 viên nén (nằm trong 03 vỏ bao nylon màu xanh), có khối lượng 2,5013g; Gói nylon chứa 03 viên nén (nằm trong 03 vỏ bao nylon màu đen), có khối lượng 2,5408g. Tất cả các viên nhộng, viên nén không tìm thấy ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Trần Ngọc Thanh T, Võ Hồng Văn H khai nhận: T và H quen nhau được khoảng 04 năm, cả hai chung sống với nhau như vợ chồng và có 02 người con chung. T và H đều nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ 00 ngày 08/02/2024, H và T cần sử dụng ma túy nên cùng đặt mua ma túy, H đặt mua 01 gói ma túy qua mạng xã hội Zalo của một người phụ nữ tên Trang với giá 300.000 đồng, giao về địa chỉ số 119/66 Lý Nam Đế, Phường 7, Quận 11 là chỗ ở của T, H đến đây ở cùng với T được khoảng 01 tuần. Sau đó, H dùng tài khoản ngân hàng của T trên ứng dụng điện thoại di động chuyển số tiền 300.000 đồng đến số tài khoản ngân hàng VIB, số tài khoản 937884800 có tên TRINH HUYNH TRANG để mua ma túy. Khi nhận được tiền mua ma túy, Trang sẽ đặt xe Grab giao ma túy đến. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 09/02/2024, Nguyễn Đức H (sinh năm 1994) chạy xe ôm công nghệ chạy đến địa chỉ số 119/66 Lý Nam Đế, Phường 7, Quận 11 để giao gói hàng, lúc này T và H cùng ra trước nhà để nhận gói hàng có chứa ma túy bên trong. T trực tiếp nhận gói hàng và trả tiền phí giao hàng 100.000 đồng cho người giao hàng. Riêng bộ dụng cụ sử dụng ma túy (thu giữ khi khám xét nơi ở của T) là của H mang đến để sử dụng. Ngày 09/02/2024 cả hai chưa kịp sử dụng ma túy thì Công an đến kiểm tra bắt giữ như nêu trên.

Về người phụ nữ tên Trang bán ma túy, T không biết lai lịch, chỉ biết Trang thông qua H, khi liên lạc hỏi mua ma túy và chưa gặp Trang lần nào. H chỉ biết Trang thông qua mạng xã hội, việc mua ma túy với Trang, H chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng VIB có tên TRINH HUYNH TRANG. H không biết lai lịch, địa chỉ của đối tượng tên Trang.

Đối với 42 viên nhộng, 03 vỏ bao nylon màu xanh chứa 03 viên nén, 03 vỏ bao nylon màu đen chứa 03 viên nén, H và T khai đó là thuốc tẩy trang không pH ma túy, do Trang bỏ vào chung gói ma túy để ngụy trang khi giao hàng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành xác định địa điểm nơi nhận đơn hàng từ người gửi tên Trịnh Huỳnh Trang tại địa chỉ C5/20 đường Phạm Hùng, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh. Kết quả không xác định được đối tượng đã gửi đơn hàng. Đồng thời Cơ quan điều tra đã có công văn xác minh thông tin chủ tài khoản tên TRINH HUYNH TRANG, số tài khoản: 937884800, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế VIB, nhưng chưa có kết quả trả lời, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vật chứng của vụ án:

- 04 gói niêm phong ghi vụ số 2465 (799/2024) bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra gồm:

+ Tinh thể không màu được ký hiệu m1 là ma túy loại Methamphetamine phần còn lại sau giám định có khối lượng 0,3194g;

+ Tinh thể bột màu vàng được ký hiệu m2, phần còn lại sau giám định có khối lượng 13,5270g; 03 viên nén được ký hiệu m3, phần còn lại sau giám định có khối lượng 1,6495g; 03 viên nén được ký hiệu m4, phần còn lại sau giám định có khối lượng 1,6986g tất cả không pH là ma túy;

- Bộ dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo H thu giữ tại nhà của Trần Ngọc Thanh T;

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, do H dùng để liên lạc mua ma túy.

Bản cáo trạng số: 81/CT-VKSQ11 ngày 29 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Trần Ngọc Thanh T và Võ Hồng Văn H tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung bản Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trần Ngọc Thanh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, bị cáo Võ Hồng Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, miễn hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau: Tịch thu và tiêu hủy: 04 gói niêm phong ghi vụ số 2465 (799/2024) bên ngoài có chữ ký của giám định viên và cán bộ điều tra gồm: Tinh thể không màu được ký hiệu m1 là ma túy loại Methamphetamine, phần còn lại sau giám định có khối lượng 0,3194g; Tinh thể bột màu vàng được ký hiệu m2, phần còn lại sau giám định có khối lượng 13,5270g; 03 viên nén được ký hiệu m3, phần còn lại sau giám định có khối lượng 1,6495g; 03 viên nén được ký hiệu m4, phần còn lại sau giám định có khối lượng 1,6986g; Bộ dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo H thu giữ tại nhà của Trần Ngọc Thanh T; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, do H dùng để liên lạc mua ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 09/02/2024, tại nhà số 119/66 đường Lý Nam Đế, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Ngọc Thanh T và bị cáo Võ Hồng Văn H cùng nhau đặt mua ma túy về để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Theo kết luận giám định số: 2465/KL-KTHS ngày 15/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì số ma túy thu giữ của các bị cáo là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3753 (không phải ba bảy năm ba gam), loại Methamphetamine.

Từ những phân tích trên, cho thấy các bị cáo T, bị cáo H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phạm tội mang tính chất đồng phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố các bị cáo tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc gây nguy hiểm cho xã hội khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền kiểm soát, quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, đặc biệt là các chất gây nghiện thuộc danh mục các chất ma túy, tiền chất và các chất hóa học tham gia vào quá trình chế tạo các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, đồng thời làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần bắt các bị cáo pH chịu phạt tiền là hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 04 gói niêm phong ghi vụ số 2465 (799/2024) bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra, số lượng: 4 Gói, chứa ma túy còn lại sau giám định và các viên nén, tinh thể bột màu vàng còn lại sau giám định, không pH chất ma túy, không có giá trị sử dụng; bộ dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo H thu giữ tại nhà bị cáo T;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, số lượng: 1 Cái, bị cáo H dùng để liên lạc mua ma túy.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38, Điều 50; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Trần Ngọc Thanh T và Võ Hồng Văn H;

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Thanh T, bị cáo Võ Hồng Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2024.

Xử phạt bị cáo Võ Hồng Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2024.

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

- Tịch thu và tiêu hủy: 04 gói niêm phong ghi vụ số 2465 (799/2024) bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra, số lượng: 4 Gói.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, số lượng: 1 Cái.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 473/LNK-ĐCSMT ngày 25/4/2024).

Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (theo Biên bản khám xét ngày 09/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo pH chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 50 phút, ngày 10 tháng 9 năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Hương;

Bà Đàm Thu Ánh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024, đối với:

Bị cáo Trần Ngọc Thanh T; sinh năm: 2002, tại Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo Võ Hồng Văn H, sinh năm: 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ T LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 38, Điều 50; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Trần Ngọc Thanh T và Võ Hồng Văn H;

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Thanh T, bị cáo Võ Hồng Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2024.

Xử phạt bị cáo Võ Hồng Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2024.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

- Tịch thu và tiêu hủy: 04 gói niêm phong ghi vụ số 2465 (799/2024) bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra, số lượng: 4 Gói.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, số lượng: 1 Cái.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 473/LNK-ĐCSMT ngày 25/4/2024).

Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (theo Biên bản khám xét ngày 09/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo pH chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 9 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 79/2024/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 10 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Hương;
- Bà Đàm Thu Ánh.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Trần Ngọc Thanh T**, sinh năm 2002; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 119/66 đường Lý Nam Đế, Phường 7, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CAQ11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 80/2024/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 10 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Hương;
- Bà Đàm Thu Ánh.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Võ Hồng Văn H**, sinh năm 1996; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 46/1B đường Tùng Thiện Vương, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- Nhà tạm giữ CAQ11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc